

Thứ năm, ngày 6 tháng 1 năm 2022

Toán

Ôn tập

Khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1: Số gồm 2 triệu, 8 trăm nghìn, 4 nghìn, 9 trăm, 6 chục là:

- A. 2 840 960 B. 2 804 960 C. 2 804 906 D. 2 840 906

Câu 2: Trong số 94 175 263, chữ số 4 có giá trị là:

- B. 4 000 000 B. 400 000 C. 40 000 D. 4 000

Câu 3: $16 \text{ m}^2 = 1600 \dots\dots\dots$ Đơn vị thích hợp điền vào chỗ trống là:

- A. cm^2 B. dm^2 C. m^2 D. cm

Câu 4: $125 \text{ m}^2 9 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$.

- A. 1259 B. 12590 C. 12509 D. 125090

Câu 5: $65000\text{kg} = \dots\dots\dots \text{tạ}$

- A. 65000 B. 6500 C. 65 D. 650

Câu 6: Trong các số sau, số nào có chữ số 8 ở hàng chục nghìn, lớp nghìn?

- A. 189 674 B. 297 841 C. 257 983 D. 578 965

Câu 7: 23 tấn 40 kg = $\dots\dots\dots \text{kg}$

- A. 23040 B. 2340 C. 270 D. 63

Câu 8: Diện tích vườn hoa hình vuông có cạnh 15m là:

- A. 30 m^2 B. 60 m^2 C. 225 m D. 225 m^2

Câu 9: Trong các số sau, số chia hết cho 2 là:

- A. 2451 B. 5640 C. 7515 D. 9337

Câu 10: Chu vi hình chữ nhật có chiều dài 38 cm, chiều rộng 25 cm là:

- A. 63 cm B. 126 cm C. 950 cm D. 252 cm

